

Số: **D1**, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 682/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kiều Diễm C**, sinh năm 2000.

Địa chỉ thường trú: Số C, tổ A, khu phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại chỉ liên hệ: 519 N, khu phố H, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông **Võ Minh Q**, sinh năm 1993.

Địa chỉ thường trú: Số C, tổ A, khu phố F, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C và ông Võ Minh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C và ông Võ Minh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C và ông Võ Minh Q.

Giao con chung cháu Võ Nguyễn Minh K, sinh ngày 21/6/2024 cho bà Nguyễn Thị Kiều D Chi trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao con chung cháu Võ Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 15/01/2020 cho ông Võ Minh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Võ Minh Q và bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Võ Minh Q và bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm C tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Nguyễn Thị Kiều D Chi nộp theo biên lai số 0006402 ngày 01/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được tính trừ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kiều D Chi số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung